

Số: 1770a/TB-SKHCCN

Trà Vinh, ngày 05 tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2023 (lần 4)

Căn cứ Quyết định số 24/2017/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh Phê duyệt Danh mục bổ sung nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh năm 2023;

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh thông báo đến tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện và năng lực, gửi hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (theo Danh mục bổ sung nhiệm vụ KH&CN đặt hàng cấp tỉnh năm 2023 đính kèm). Cụ thể như sau:

1. Hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ:

Hồ sơ đóng thành quyển theo thứ tự và thành phần như sau:

a) Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức chủ trì (bản sao có chứng thực).

b) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Biểu B1-1-ĐƠN);

c) Thuyết minh đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ (theo Biểu B1-2a-TMĐTCN), Thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn (theo Biểu B1-2b-TMĐTXH), Thuyết minh dự án sản xuất thử nghiệm (theo Biểu B1-2c-TMDA);

d) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Biểu B1-3-LLTC);

e) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Biểu B1-4-LLCN);

f) Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (Biểu B1-4-LLCN) trong đó có kê khai mức lương chuyên gia (trường hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuê chuyên gia);

g) Văn bản xác nhận về sự đồng ý của tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đơn vị dự kiến tiếp nhận, ứng dụng kết quả trên

địa bàn tỉnh - ưu tiên sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã,... (Biểu B1-5-PHNC);

h) Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ);

i) Phương án huy động vốn đối ứng đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (nếu có) phải có văn bản minh chứng tổ chức chủ trì có thể huy động được nguồn vốn đối ứng như: cam kết pháp lý và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của các cá nhân, tổ chức để thực hiện nhiệm vụ);

j) Các tài liệu khác kèm theo, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ.

2. Căn cứ xây dựng dự toán kinh phí nhiệm vụ KH&CN:

Một số văn bản có liên quan như sau:

- Quyết định số 1759/QĐ-UBND ngày 26/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh Ban hành Quy định về định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

- Thông tư số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính Quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành khác;

- Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

- Nghị quyết số 59/2018/NQ-HĐND ngày 04/05/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định nội dung chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Nghị quyết số 79/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định nội dung, mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

- Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

- Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho các loại cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Các định mức chi, lập dự toán khác không có tại các quy định trên thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

3. Số lượng hồ sơ:

Hồ sơ được gửi đồng thời bản giấy và bản mềm (file):

- Đối với bản giấy: Số lượng gồm 01 bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp) và 14 bộ photo từ bộ gốc; Toàn bộ hồ sơ được đóng gói, có niêm phong và bên ngoài ghi rõ các thông tin gồm: (1) Tên nhiệm vụ; (2) Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ; (3) Họ, tên của cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ; (4) Liệt kê danh mục tài liệu, văn bản có trong hồ sơ.

- Đối với bản mềm: File mềm được thực hiện bằng cách scan toàn bộ các tài liệu từ bản gốc thành 01 file dạng PDF duy nhất, thứ tự và thành phần sắp xếp giống với hồ sơ giấy, gửi vào địa chỉ e-mail: nvkhcentv@gmail.com.

4. Nơi nhận hồ sơ: Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh - Số 38, đường Nguyễn Thái Học, phường 1, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

5. Thời hạn nhận hồ sơ: đến hết ngày **10/10/2023**. Ngày chứng thực nhận hồ sơ là ngày sớm nhất ghi nhận được trong các trường hợp sau: (1) ngày ghi ở dấu bưu điện nơi gửi (trường hợp gửi qua bưu điện); (2) dấu đến của văn thư Sở KH&CN (trường hợp nộp trực tiếp); (3) thời gian ghi nhận được trên e-mail. Trong khi chưa hết thời hạn nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tuyển chọn có quyền rút hồ sơ, thay hồ sơ mới, bổ sung hoặc sửa đổi hồ sơ đã gửi đến Sở Khoa học và Công nghệ.

Các biểu mẫu hồ sơ và các văn bản hướng dẫn xây dựng định mức kinh phí đề nghị truy cập tại mục “THÔNG BÁO” của trang thông tin điện tử của Sở KH&CN tỉnh Trà Vinh, địa chỉ: <http://www.travinh.gov.vn/wps/portal/khcn>

Mọi chi tiết xin liên hệ: Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh. Điện thoại: 02943.864166.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Các Viện, Trường, tổ chức có liên quan;
- Công thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh;
- Trang thông tin điện tử Sở KH&CN tỉnh Trà Vinh;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, QLKH.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lâm Thái Hùng



**DANH MỤC BỔ SUNG NHIỆM VỤ KH&CN ĐẶT HÀNG CẤP TỈNH NĂM 2023
ĐỂ TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN THỰC HIỆN**

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Dự kiến đơn vị ứng dụng kết quả
1	Đề tài: Nghiên cứu giải pháp công nghệ vật liệu sử dụng phối hợp tro xỉ nhiệt điện Duyên Hải và cát nhiễm mặn Trà Vinh để làm vật liệu đắp nền đường K95 và K98 ở tỉnh Trà Vinh và phụ cận;	<ul style="list-style-type: none">- Giải pháp công nghệ sử dụng phối hợp tro xỉ nhiệt điện Duyên Hải và cát nhiễm mặn Trà Vinh để làm vật liệu đắp nền đường K95 và K98 ở tỉnh Trà Vinh và phụ cận;- Giải pháp công nghệ sử dụng phối hợp tro bay nhiệt điện Duyên Hải và cát nhiễm mặn Trà Vinh để làm vật liệu bê tông mặt đường ở tỉnh Trà Vinh và phụ cận;- Xây dựng các tài liệu hướng dẫn thiết kế, thi công, nghiệm thu và định mức sử dụng vật liệu nền đường sử dụng phối hợp tro xỉ nhiệt điện và cát nhiễm mặn; bê tông mặt đường nhiều tro bay phối hợp với cát nhiễm mặn.- Xây dựng mô hình thực	<ul style="list-style-type: none">- Quy trình công nghệ sử dụng phối hợp tro xỉ nhiệt điện Duyên Hải và cát nhiễm mặn Trà Vinh để làm vật liệu đắp nền đường K95 và K98 ở tỉnh Trà Vinh và phụ cận;- Quy trình công nghệ sử dụng phối hợp tro bay nhiệt điện Duyên Hải và cát nhiễm mặn Trà Vinh để làm vật liệu bê tông tro bay mặt đường ở tỉnh Trà Vinh và phụ cận;- Quy trình công nghệ thi công và nghiệm thu lớp nền đường K95, lớp gia cố tro bay và xi măng trong xây dựng đường thay K98, mặt đường bê tông tro bay;- Xây dựng được quy trình để chế tạo bê tông tro bay thương phẩm ứng dụng trong xây dựng các công trình.- Mô hình 100 m đường thử nghiệm (tương đương đường cấp IV) sử dụng	Tuyển chọn (Trên cơ sở đối ứng kinh phí thực hiện của Công ty TNHH MTV Môi trường Vy Việt)	Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải; Công ty TNHH MTV Môi trường Vy Việt.

		<p>nghiệm 100 m đoạn đường tương đương đường cấp IV thử nghiệm sử dụng các vật liệu có dùng đến tro bay, tro xỉ nhiệt điện và cát nhiễm mặn.</p> <p>- Đánh giá tác động môi trường của việc sử dụng phối hợp tro xỉ và cát nhiễm mặn để làm vật liệu đắp nền đường K95 và K98 và làm vật liệu bê tông mặt đường.</p>	<p>các vật liệu sử dụng phối hợp tro xỉ nhiệt điện và cát nhiễm mặn.</p> <p>- Bộ tiêu chuẩn cơ sở thiết kế, thi công, nghiệm thu các sản phẩm vật liệu đắp K95, vật liệu đắp K98, bê tông tro bay sử dụng phối hợp tro bay nhiệt điện Duyên Hải và cát nhiễm mặn Trà Vinh.</p> <p>- Báo cáo đánh giá tác động môi trường của vật liệu đắp nền đường K95, K98 và vật liệu bê tông tro bay mặt đường.</p>		
--	--	--	---	--	--